|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG: TH VÀ THCS ĐẠI TÂN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TỔ : XÃ HỘI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Họ và tên giáo viên: LÊ THỊ LÀNH |  |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN HỌC: ÂM NHẠC - KHỐI LỚP 8**

**NĂM HỌC 2023 – 2024**

**Cả năm: 35 tuần x 1 tiết = 35 tiết**

**Trong đó: Học kỳ I: 18 tuần x 1 tiết = 18 tiết**

**Học kỳ II: 17 tuần x 1 tiết = 17 tiết**

**I. Kế hoạch dạy học**

**\*Phân phối chương trình**

**Cả năm:** 35 tuần x 1 tiết = 35 tiết.

**HK1:** 18 tuần x 1 tiết = 18 tiết;

**HK2:** 17 tuần x 1 tiết = 17 tiết

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Tiết số** | **Bài học** | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Thiết bi dạy học** |
| **HỌC KÌ I** | | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 1: SÁNG TẠO TỪ THIÊN NHIÊN** | | | | | |
| 1-2 | 1-2 | **Bài 1:** vẽ và cách điệu hoa lá | 2 | * Nhận biết được vẻ đẹp của hoa lá trong thiên nhiên để lựa chọn mẫu vẽ. * Cảm nhận được vẻ đẹp mang tính tượng trưng, biểu tượng của hoa lá. * Biết cách chép và cách điệu sáng tạo sản phẩm mĩ thuật về hoa lá. * Biết trân trọng, gìn giữ, bảo vệ môi trường thiên nhiên xanh, sạch, đẹp. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 3-4 | 3-4 | **Bài 2:** trang trí khăn | 2 | * Nhận biết được hình dạng và cách thức trang trí trên một số loại khăn. * Thể hiện được hoạ tiết trọng tâm, có nhịp điệu để trang trí sản phẩm. * Phân tích được giá trị thẩm mĩ, công năng, tiện ích của sản phẩm thiết kế. * • Biết rút kinh nghiệm cho thực hành, sáng tạo lần sau. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| **CHỦ ĐỀ 2: HÌNH TƯỢNG CON NGƯỜI TRONG SÁNG TẠO MĨ THUẬT** | | | | | |
| 5-6 | 5-6 | **Bài 3:** vẽ dáng người | 2 | * Nhận biết được vẻ đẹp của dáng người trong các tác phẩm mĩ thuật. * Biết cách vẽ dáng người đúng tư thế và tỉ lệ. * Biết giới thiệu, nhận xét và nêu cảm nhận về sản phẩm mĩ thuật. * • Trình bày được quan điểm cá nhân về sản phẩm. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 7 | 7 | **Bài 4:** dáng người trong tranh | 1 | * Nhận biết được vai trò của dáng người trong sáng tạo mĩ thuật. * Phân biệt được yếu tố chính, phụ, trung gian trong sản phẩm mĩ thuật. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 8 | 8 | **Bài 4:** dáng người trong tranh  **KIỂM TRA GIỮA KỲ I** | 1 | * Biết tạo sản phẩm mĩ thuật phù hợp chủ đề gia đình. * Giới thiệu được sản phẩm và ý nghĩa của sản phẩm mĩ thuật với bạn bè và thầy cô. |  |
| **CHỦ ĐỀ 3: TRANH TRUYỆN** | | | | | |
| 9-10 | 9-10 | **Bài 5:** thiết kế bìa tranh truyện | 2 | * Nhận biết được nội dung, hình thức và các thành phần trên sản phẩm thiết kế. * Biết kết hợp hài hoà các yếu tố hình và chữ trong thực hành thiết kế. * Thể hiện được hình ảnh trọng tâm trên bìa sách. * Phân tích được giá trị thẩm mĩ, vai trò, chức năng của sản phẩm thiết kế và * biết rút kinh nghiệm cho thực hành sáng tạo. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 11-12 | 11-12 | **Bài 6:** tạo hình nhân vật minh hoạ truyện cổ tích | 2 | * Nhận biết được đặc điểm, tính cách nhân vật trong truyện cổ tích Việt Nam. * Biết sử dụng hình thức vẽ, nặn hoặc xé dán để tạo hình nhân vật. * Cảm nhận được vẻ đẹp của nhân vật qua truyện cổ tích. * Biết kế thừa và phát huy giá trị văn hoá truyền thống dân tộc. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| **CHỦ ĐỀ 4: NGHỆ THUẬT HIỆN ĐẠI PHƯƠNG TÂY** | | | | | |
| 13-14 | 13-14 | **Bài 7:** trường phái ấn tượng | 2 | * Hiểu được đặc điểm của trường phái Ấn tượng qua những tác phẩm tiêu biểu. * Biết vận dụng phong cách, kĩ thuật tạo hình của hoạ sĩ thuộc trường phái Ấn tượng trong thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật. * Phân tích, so sánh được sự tương đồng và khác biệt giữa hai tác phẩm cùng phong cách, trường phái. * Trình bày được quan điểm về sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 15-16 | 15-16 | **Bài 8:** trường phái biểu hiện và lập thể  **KIỂM TRA HK I** | 1 | * Hiểu được đặc điểm của trường phái Lập thể. * Biết được một số hình thức sáng tạo của trường phái Lập thể. * Vận dụng được cách thể hiện của trường phái Lập thể hoặc Biểu hiện trong thực hành sáng tạo. * Trình bày được quan điểm về sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 17 | 17 | **Bài 8:** trường phái biểu hiện và lập thể | 1 | * Vận dụng được cách thể hiện của trường phái Lập thể hoặc Biểu hiện trong thực hành sáng tạo. * Trình bày được quan điểm về sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. | Đề kiểm tra |
| 18 | 18 | Trưng bày cuối học kì 1 | 1 | * Biết tuyển chọn các sản phẩm tiêu biểu. * Biết cách hợp tác cùng nhóm trưng bày sản phẩm trong không gian lớp học. * Thảo luận, trao đổi. * Hình thành kĩ năng trình bày các kiến thức về mĩ thuật. | - Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| HỌC KỲ II | | | | | |
| **CHỦ ĐỀ 5: DI SẢN VĂN HOÁ PHI VẬT THỂ** | | | | | |
| 19-20 | 19-20 | **Bài 9:** giá trị thẩm mĩ của di sản văn hoá | 2 | * Cảm nhận được nét đẹp của người Việt qua các di sản văn hoá phi vật thể. * Biết tìm hiểu di sản văn hoá truyền thống để phát triển ý tưởng sáng tạo một sản phẩm mĩ thuật. * Vận dụng được vẻ đẹp tạo hình của di sản văn hoá vào thực hành sáng tạo một sản phẩm mĩ thuật. * Trân trọng, có ý thức bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 21-22 | 21-22 | **Bài 10:** tạo dáng và trang trí hiện vật | 2 | * Cảm nhận được vẻ đẹp của một số hiện vật trong di sản văn hoá phi vật thể. * Nhận biết được công năng, tạo dáng và giá trị sản phẩm. * Vận dụng được yếu tố tạo hình trong thực hành sáng tạo. * Giới thiệu và quảng bá được di sản văn hoá đến bạn bè và người thân. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| **CHỦ ĐỀ 6: THIẾT KẾ THỜI TRANG** | | | | | |
| 23-24 | 23-24 | **Bài 11:** trang trí mẫu vải  **KIỂM TRA GIỮA KỲ II** | 2 | * Nhận biết được vẻ đẹp của mẫu vải qua màu sắc, hoa văn và các yếu tố tạo hình. * Thể hiện được phương hướng chuyển động của các hoạ tiết để ứng dụng vào * thiết kế, trang trí sản phẩm. * Phân tích được vẻ đẹp và công dụng của sản phẩm mẫu vải với thiết kế trang phục và phục vụ cuộc sống | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 25 | 25 | **Bài 12:**  Thiết kế thời trang  Với hoa văn dân tộc | 1 | * Biết khai thác hoa văn truyền thống dân tộc để áp dụng trong thiết kế thời trang. * Cảm nhận được vẻ đẹp của của sản phẩm với chủ đề, có ý thức trân trọng, giới thiệu văn hoá truyền thống | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 26 | 26 | **bài 12:** thiết kế thời trangvới hoa văn dân tộc | 1 | – Tham khảo các bước vẽ thiết kế trang phục.  – Hãy thiết kế một trang phục có sử dụng hoa văn, hoạ tiết dân tộc em yêu thích.  - Biết khai thác vẻ đẹp dáng người để tạo thiết kế phù hợp. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| **CHỦ ĐỀ 7:**  **MĨ THUẬT HIỆN ĐẠI VIỆT NAM** | | | | | |
| 27-28 | 27-28 | **Bài 13:**  mĩ thuật tạo hình hiện đại việt nam | 2 | * Biết được khái quát về mĩ thuật tạo hình hiện đại Việt Nam. * Giới thiệu được một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu và nhận biết được * phong cách, chất liệu, kĩ thuật tạo hình mĩ thuật hiện đại V iệt Nam. * Khai thác được giá trị tạo hình của mĩ thuật hiện đại Việt Nam trong thực hành * sáng tạo sản phẩm mĩ thuật. * Biết trân trọng những giá trị nghệ thuật tạo hình mĩ thuật hiện đại Việt Nam. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 29-30 | 29-30 | **Bài 14:** mĩ thuật ứng dụng hiện đại việt nam | 2 | * Biết được khái quát một số hình thức và đặc điểm của mĩ thuật ứng dụng hiện đại * Việt Nam. * Hiểu được đặc điểm cơ bản của sản phẩm mĩ thuật ứng dụng hiện đại. * Thiết kế được một sản phẩm mĩ thuật ứng dụng. * Thể hiện được ý tưởng, phác thảo và sản phẩm mĩ thuật ứng dụng cơ bản. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| **CHỦ ĐỀ 8: HƯỚNG NGHIỆP** | | | | | |
| 31-32 | 31-32 | **Bài 15:** mĩ thuật tạo hình - ngành đặc thù  **KIỂM TRA HK II** | 2 | * Liệt kê được một số ngành nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình. * Viết được một bài luận hoặc làm được một đoạn phim ngắn giới thiệu ngành nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình. * Hiểu được vai trò và có ý thức thức phát huy mĩ thuật trong đời sống văn hoá * xã hội. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 33 | 33 | **Bài 16:** đặc trưng của một số ngành nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình | 1 | * Nắm được yếu tố đặc trưng của một số ngành nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình. * Thể hiện được kiến thức, kĩ năng liên môn thông qua sản phẩm cụ thể. * Nhận định được lĩnh vực chuyên ngành phù hợp với sở thích cá nhân. | Máy chiếu, Tranh, ảnh, và các đồ dùng, vật dụng thực tế … |
| 34 | 34 | **Bài 16:** đặc trưng của một số ngành nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình | 1 | * Thực hiện một sản phẩm mỹ thuật hoặc video clip về lĩnh vực mỹ thuật tạo hình. * Thể hiện được kiến thức, kĩ năng liên môn thông qua sản phẩm cụ thể. |  |
| 35 | 35 | Tổng kết năm học: TRƯNG BÀY SẢN PHẨM MĨ THUẬT | 1 | * Biết tuyển chọn các sản phẩm tiêu biểu theo thể loại. * Trình bày được quan điểm cá nhân về sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật. * Củng cố và phát triển kĩ năng trình bày các nhận thức về mĩ thuật. * Nhận định được lĩnh vực trong chuyên ngành mĩ thuật tạo hình phù hợp với * sở thích cá nhân. |  |

**\* Phân môn Âm nhạc:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chủ đề** | **Tiết** | **Bài học** | **Thiết bị dạy học** | **Địa điểm dạy học** |
| **HỌC KÌ I** | | | | | | |
| 1 | **CĐ 1: CHÀO NĂM HỌC MỚI** | 1 | - Hát: Bài hát *Chào năm học mới*  - Nghe nhạc: Bài hát *Bay lên nhé nụ cười* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 2 | 2 | - LTÂN: Gam trưởng, giọng trưởng, giọng Đô trưởng  - Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 1* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | |  | | --- | | Phòng NT | |
| 3 | 3 | - Ôn bài hát: *Chào năm học mới*  - Ôn bài đọc nhạc số 1. | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 4 | 4 | - Vận dụng – Sáng tạo | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 5 | **CĐ 2: TÔI YÊU VIỆT NAM** | 5 | - Học hát bài: *Việt Nam ơi!*  - Nghe nhạc:Bài hát *Ngàn ước mơ Việt Nam.* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 6 | 6 | - Thường thức âm nhạc: Dân ca Quan họ Bắc Ninh  - Ôn bài hát: *Việt Nam ơi!* | Đàn organ, kèn phím, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 7 | 7 | **-** Nhạc cụ: kèn phím  - Vận dụng – Sáng tạo | Đàn organ, loa, thanh phách,…  Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 8 | 8 | Ôn tập – KT giữa kì I | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 9 | **CĐ 3: HOÀ CA** | 9 | - Học hát hai bè trích đoạn bài: *Ngàn ước mơ Việt Nam,* liên khúc *Tôi yêu Việt Nam* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 10 | 10 | - Thường thức âm nhạc: Hợp xướng  - Ôn hát liên khúc *Tôi yêu Việt Nam* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 11 | 11 | - Lí thuyết âm nhạc: Nhịp 3/8  - Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 2* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 12 | 12 | - Vận dụng – Sáng tạo | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 13 | **CĐ 4: CHỦ ĐỀ 4: BIỂN ĐẢO QUÊ HƯƠNG** | 13 | - Học hát bài: *Nơi ấy Trường Sa*  - Nghe nhạc:Bài hát *Nơi đảo xa* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 14 | 14 | - Thường thức Âm nhạc: Đàn guitar và ukulele  - Ôn bài hát: *Nơi ấy Trường Sa* | Đàn organ, kèn phím loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 15 | 15 | - Ôn tập cuối kì I | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 16 | 16 | **- KIỂM TRA CUỐI KÌ I** | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 17 | 17 | - Nhạc cụ: Nhạc cụ kèn phím.  - Vận dụng – Sáng tạo | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 18 |  |  | -TẬP BIỂU DIỄN CÁC BÀI HÁT | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| **HỌC KÌ II** | | | | | | |
| 19 | **CĐ 5: CHÀO XUÂN** | 19 | - Học hát bài: *Ngày tết quê em* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 20 | 20 | - Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Trần Hoàn và ca khúc *Một mùa xuân nho nhỏ*  - Ôn bài hát *Ngày Tết quê em.* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 21 | 21 | - Lí thuyết âm nhạc: Nhịp 6/8  - Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 3* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 22 | 22 | Tiết 22: Vận dụng – Sáng tạo | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 23 | **CĐ 6:**  **ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI** | 23 | - Học hát bài: *Hát lên cho ngày mai*  - Nghe nhạc:Bài hát *Trở về Surriento* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 24 | 24 | *ÔN TẬP- KT GIỮA KÌ II* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 25 | 25 | - Nhạc cụ: kèn phím  - Ôn bài hát: *Hát lên cho ngày mai* | Đàn organ, kèn phím, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 26 | 26 | - Lí thuyết âm nhạc: Gam thứ, giọng thứ, giọng La thứ  - Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 4* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 27 |  | 27 | - Vận dụng – Sáng tạo | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 28 | **CĐ7: CUỘC SỐNG TƯƠI ĐẸP** | 28 | - Học hát bài: *Soi bóng bên hồ* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 29 | 29 | - Thường thức âm nhạc: Đàn nguyệt và đàn tính  - Ôn bài hát *Soi bóng bên hồ* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 30 | 30 | - Lí thuyết âm nhạc: Đảo phách  - Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 5* | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 31 | 31 | - Ôn tập | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 32 | **CĐ 8: NHỊP ĐIỆU CUỘC SỐNG** | 32 | - KIỂM TRA CUỐI KÌ II | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 33 | 33 | - Vận dụng – Sáng tạo | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 34 | 34 | - Nghe nhạc: Nghe bài hát *Xôn xao mùa hè*  - Thường thức âm nhạc: Giới thiệu nhạc sĩ Frederic Chopin (F. Chopin) và tác phẩm: *Fantaisie Impromptu in C sharp minor.* | Đàn organ, kèn phím, loa, thanh phách,… | Phòng NT |
| 35 | 35 | - Nhạc cụ: kèn phím.  - Vận dụng – Sáng tạo | Đàn organ, loa, thanh phách,… | Phòng NT |

**II. Nhiệm vụ khác (nếu có):***(Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...)*

**1. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu:**

- Lựa chọn đối tượng HS có năng khiếu.

- Tăng cường tổ chức tập luyện và thường xuyên kiểm tra, kịp thời điều chỉnh cho HS.

- Mục tiêu: Đạt giải trong các cuộc thi

**2. Công tác tổ chuyên môn:**

- Chú trọng việc học hỏi nâng cao trình độ, kinh nghiệm đối với công việc của tổ chuyên môn.

- Lập kế hoạch công việc và thực hiện báo cáo đúng thời gian quy định.

- Thực hiện đảm bảo, hiệu quả nội dung công việc được giao.

- Hỗ trợ, giúp đỡ đồng nghiệp cùng hoàn thành nhiệm vụ.

**TỔ TRƯỞNG GIÁO VIÊN BỘ MÔN**

**Nguyễn Thị Thắm Lê Thị Lành**